

Số: 23/2024/QĐCNTTLH

Văn Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Xuân T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 16 tháng 8 năm 2024 của chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Xuân T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 9 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Họ và tên: Chị **Nguyễn Thị Bích N**; Sinh năm: 1991

HKTT: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

Địa chỉ: Căn hộ 2612a tòa P khu đô thị T ngõ A đường L, phường M, quận H, thành phố Hà Nội.

2/ Họ và tên: Anh **Nguyễn Xuân T**; Sinh năm: 1987

HKTT/địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện V, tỉnh Hưng Yên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyên sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 09 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 05 tháng 09 năm 2024, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Xuân T đều thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Xuân T cùng xác nhận anh, chị có một con chung là cháu Nguyễn Phúc Đăng K, sinh ngày 28/09/2016.

Chị N và anh T thỏa thuận: Giao cháu Nguyễn Phúc Đăng K cho anh Nguyễn Xuân T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi cháu K thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị N và anh T tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung, nợ chung và đất nông nghiệp, công sức:** Chị N, anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Văn Giang;
- THADS huyện Văn Giang;
- UBND xã P;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Miện**